

Bản án số: 140/2020/HS-ST.
Ngày 23 - 11 - 2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Xuyên.
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Trịnh Văn Chi và bà Nguyễn Thị Chương.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Nhung - Là Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Đ, sinh năm 1996; nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Số nhà 45, đường LCT, tổ 8, phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh B, sinh năm 1976 và bà: Lại Thị Thanh H, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 26/6/2020 đến ngày 03/7/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

+ Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1976; trú tại: Số nhà 45, đường LCT, tổ 8, phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

+ Chị Lương Thu U, sinh năm 1997; trú tại: tổ dân phố MT, phường LC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Có đơn xin xử vắng mặt.

**** Người chứng kiến:*** Bà Nguyễn Thị U. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/6/2020, Nguyễn Thanh Đ đã sử dụng mạng xã hội “Facebook” liên hệ, giao dịch, mua bán với tài khoản tên “Thanh nami” có sử dụng số điện thoại 0909129503 quảng cáo bán các loại thuốc lá điều sản xuất tại nước ngoài nhập lậu về Việt Nam với giá thành thấp, Đ dùng số điện thoại 0888666751 nhắn tin cho Thanh,

hỏi thông tin về các loại thuốc lá và đặt mua 290 cây thuốc lá tương đương với 2900 bao, gồm: 40 cây tương đương 400 bao thuốc lá nhãn hiệu Zouk với giá 150.000đ/cây; 120 cây tương đương với 1200 bao thuốc lá nhãn hiệu Zest Marula với giá 270.000đ/cây; 100 cây tương đương với 1000 bao thuốc lá nhãn hiệu Canyon Vanilla với giá 150.000đ/cây; 30 cây tương đương 300 bao thuốc lá nhãn hiệu Captain Black với giá 330.000đ/cây. Số thuốc lá trên có tổng số tiền là 63.300.000đ để bán kiếm lời. Quá trình giao dịch cả hai thống nhất Thanh gửi số thuốc lá trên bằng xe khách, Đ nhận hàng kiểm tra và thanh toán trực tiếp cho nhà xe. Sau khi thỏa thuận xong, Thanh hủy tài khoản Facebook đã liên lạc với Đ đồng thời sử dụng mạng xã hội “Zalo” bằng số điện thoại 0909129503 để liên lạc với Đ. Ngày 21/6/2020, Đ nhận cuộc gọi của một người không quen biết thông báo 17 giờ cùng ngày ra Quốc lộ 1A đầu cầu Phủ Lý thuộc phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý để nhận hàng. Sau khi nhận xong Đ thuê xe taxi chở toàn bộ số thuốc lá về phòng trọ của Đ tại số nhà 173 đường Lê Hoàn, tổ 4, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý để cất giấu, chờ tiêu thụ.

Khoảng 17 giờ ngày 26/6/2020, Đ đang bê 01 thùng bìa cát tông, bên trong có 10 cây tương đương 100 bao thuốc lá nhãn hiệu Canyon Vanilla và 10 cây tương đương 100 bao thuốc lá nhãn hiệu Captain Black ra trước cửa nhà trọ để mang đi tiêu thụ thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang.

*** Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, bên trong có 01 sim Vinaphone.

- 01 xe máy điện màu trắng nhãn hiệu Pasion không đeo BKS.

- 40 cây thuốc lá nhãn hiệu Zouk tương đương 400 bao thuốc; 120 cây thuốc lá nhãn hiệu Zest Marula tương đương 1200 bao thuốc; 100 cây thuốc lá nhãn hiệu Canyon Vanilla tương đương 1000 bao thuốc; 30 cây thuốc lá nhãn hiệu Captain Black tương đương 300 bao thuốc được niêm phong trong 13 thùng cát tông đánh số ký hiệu từ 01 đến 13.

Tại Kết luận giám định số 4199/C09-P4 ngày 29/6/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Toàn bộ 1200 bao thuốc lá (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc) đều mang nhãn hiệu “Zest Marula”, không dán tem nhập khẩu, không có chữ Việt Nam gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm nhãn hiệu “Zest Marula”, cùng loại với mẫu thuốc lá so sánh mang nhãn hiệu “Zest Marula” được sản xuất tại nước ngoài.

- Toàn bộ 1000 bao thuốc lá (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc) đều mang nhãn hiệu “Canyon Vanilla”, không dán tem nhập khẩu, không có chữ Việt Nam gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm nhãn hiệu “Canyon Vanilla” cùng loại với mẫu thuốc lá so sánh mang nhãn hiệu “Canyon Vanilla” được sản xuất tại nước ngoài.

- Toàn bộ 400 bao thuốc lá (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc) đều mang nhãn hiệu “Zouk”, không dán tem nhập khẩu, không có chữ Việt Nam gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm nhãn hiệu “Zouk” cùng loại với mẫu thuốc lá so sánh mang nhãn hiệu “Zouk” được sản xuất tại nước ngoài.

- Toàn bộ 300 bao thuốc lá (mỗi bao chứa 20 điếu thuốc) đều mang nhãn hiệu “Captain Black”, không dán tem nhập khẩu, không có chữ Việt Nam gửi giám định đều là thuốc lá điếu thành phẩm nhãn hiệu “Captain Black” cùng loại với mẫu thuốc lá so sánh mang nhãn hiệu “Captain Black” được sản xuất tại nước ngoài.

- Tất cả các mẫu thuốc lá gửi giám định trên đều là thuốc lá điếu không được tiêu thụ tại Việt Nam. Theo Thông tư 124/2007/TT-BTC ngày 26/10/2007 của Bộ Tài chính, thuốc lá điếu nhập khẩu vào Việt Nam phải có tem thuốc lá điếu nhập khẩu do Bộ Tài chính nước Cộng hoà XHCN Việt Nam phát hành và dán trên từng bao. Hiện tại, Viện khoa học hình sự không đủ điều kiện để giám định mẫu thuốc lá mang nhãn hiệu trên là của nước nào sản xuất.

Từ nội dung trên, bản cáo trạng số 134/CT-VKS-PL ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Nguyễn Thanh Đ về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”; về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 190; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Phạt Nguyễn Thanh Đ từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số thuốc lá nhập lậu thu giữ của Nguyễn Thanh Đ (gồm 13 thùng cát tông); tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện tương tự như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận bào chữa gì. Lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Thanh B trình bày: Ông là bố đẻ của Nguyễn Thanh Đ, chị Lương Thu U có gửi ông chiếc xe máy điện tại nhà ông, sau đó Đ lấy xe sử dụng và đã bị Cơ quan điều tra thu giữ. Nay chiếc xe đã được trả lại cho chị U nên ông không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Những người tiến hành tố tụng này đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có

ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người chứng kiến bà Nguyễn Thị U và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Lương Thu U vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến về diễn biến vụ án, kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra thu thập.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/6/2020 thông qua mạng xã hội, Nguyễn Thanh Đ đã mua 2900 bao thuốc lá điều nhập lậu do nước ngoài sản xuất, không được tiêu thụ tại Việt Nam (gồm 400 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Zouk, 1200 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Zest Marula, 1000 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Canyon Vanilla, 300 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Captain Black) của người tên Thanh mang về nhà tại tổ 4, phường Quang Trung, thành phố Phủ Lý cất giấu để bán kiếm lời. Đến khoảng 17 giờ ngày 26/6/2020, khi Đ đang vận chuyển 200 bao thuốc lá điều nhập lậu đi tiêu thụ thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thanh Đ đã phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Đánh giá về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh Đ là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh thuốc lá điều nhập lậu. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Phủ Lý, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra một bản án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, có ông nội là thương binh, ông bà nội là người có công với cách mạng được

Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên và xem xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đề nghị, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt. Điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năn hối cải.

- Về hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của bị cáo để kiếm lời nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 190; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe máy điện nhãn hiệu Pasion không đeo BKS là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Lương Thu U. Chị U gửi ông B chiếc xe tại nhà ông và Đ đã lấy xe sử dụng, ông B không biết Đ sử dụng chiếc xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã trả lại chiếc xe trên cho chị Lương Thu U là phù hợp quy định pháp luật.

- Đối với toàn bộ số bao thuốc lá là mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, bên trong có 01 sim Vinaphone là công cụ Nguyễn Thanh Đ sử dụng để liên lạc, giao dịch mua bán thuốc lá điều nhập lậu cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6] Về các tình tiết khác:

- Về nguồn gốc số thuốc lá điều nhập lậu thu giữ của Nguyễn Thanh Đ: Đ khai đã liên lạc với chủ thuê bao di động số 0909129503 để giao dịch mua bán thuốc lá điều nhập lậu. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao di động là ông Nguyễn Đình Loan, sinh năm 1963, trú tại xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã xác minh, xác định trên địa bàn xã Cẩm Quang, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh không có người tên là Nguyễn Đình Loan. Đối với người vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu, Nguyễn Thanh Đ khai không nhớ đặc điểm nhận dạng, thông tin liên quan đến người và phương tiện vận chuyển. Ngoài lời khai của Đ, không còn tài liệu, chứng cứ nào chứng minh nên không có căn cứ để xử lý người bán thuốc lá cũng như người vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu trong vụ án này.

- Đối với bà Nguyễn Thị U cho Nguyễn Thanh Đ thuê phòng trọ nhưng không biết Đ sử dụng phòng trọ để cất giữ thuốc lá điều nhập lậu nên không xử lý đối với bà U là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50; Điều 47; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Thanh Đ cho Ủy ban nhân dân phường Hai Bà Trưng, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Phạt Nguyễn Thanh Đ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[3] Về vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy: 13 (mười ba) thùng cát tông được niêm phong bởi dấu đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ công an, bên trong đựng 2470 (hai nghìn bốn trăm bảy mươi) bao thuốc lá điều còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, có số Imei: 359153078259318, bên trong có 01 sim Vinaphone.

(Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Lý ngày 23 tháng 10 năm 2020).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQĐVA;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên